

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 11/08/2023 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 21/2023/TLST - KDTM ngày 14 tháng 06 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty Cổ phần TM&XD kiến trúc V**

Trụ sở: Số X tổ Y hẻm Z phố T, phường D, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH T

Trụ sở: Tầng X, Căn hộ Y, Dự án khu nhà liền kề Khu đô thị M, phường M, quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Người đại diện tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị T, chức vụ: Giám đốc Công ty và ông Vũ Xuân M, chức vụ: Cán bộ

(Hợp đồng ủy quyền số 37/2022/HĐUQ/TKBLAW- VUGIA ngày 29/06/2022 của ông Vũ Thành C- Giám đốc Công ty Cổ phần TM&XD kiến trúc V)

*** Bị đơn: Công ty cổ phần tập đoàn C**

Trụ sở: Tầng X, ô số Y, thấp tầng 1 khu nhà ở T, phường T, quận Long Biên, TP Hà Nội

Trụ sở tạm: Thôn T, xã P, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Việt H, chức vụ: Chuyên viên kế toán tài chính

(Giấy ủy quyền số 1312/2023/UQ-CCD ngày 19/07/2023 của bà Nguyễn Thị T- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần tập đoàn CCD Việt Nam)

2. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1/ Về số tiền nợ gốc và lãi: Công ty Cổ phần TM&XD kiến trúc V (gọi tắt là Công ty V) và Công ty cổ phần tập đoàn C (gọi tắt là Công ty C) đều xác nhận, Công ty C còn nợ Công ty V theo Hợp đồng thi công số 020720/HĐ/SS-VG ngày 22/07/2020 về việc cung cấp và lắp đặt tường gỗ nhựa, tạm tính đến ngày 11/08/2023 các khoản gồm:

+ Nợ gốc: **446.549.363 đồng**

+ Tiền bảo hành: **70.871.019 đồng.**

+ Lãi suất chậm trả: **99.387.852 đồng.**

Tổng cộng: **616.808.234 đồng** (Sáu trăm mười sáu triệu tám trăm linh tám nghìn hai trăm ba mươi bốn đồng)

Công ty C tiếp tục phải chịu lãi chậm trả theo Hợp đồng hai bên đã ký kết kể từ ngày 12/08/2023 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Công ty V.

2.2/ Về lộ trình hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

- Đợt 1: Chậm nhất ngày 14/8/2023, Công ty C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty V số tiền nợ gốc là: **250.000.000 đồng** (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Đợt 2: Chậm nhất ngày 10/10/2023, Công ty C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty V số tiền nợ gốc còn lại là: **267.420.382 đồng** (Hai trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm hai mươi nghìn ba trăm tám mươi hai đồng).

- Trong trường hợp Công ty C thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty V không yêu cầu Công ty C phải thanh toán toàn bộ số lãi chậm trả.

- Trong trường hợp Công ty C vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành

án có thẩm quyền thi hành buộc Công ty C có trách nhiệm thanh toán ngay cho Công ty V toàn bộ số tiền nợ gốc là: **517.420.382 đồng** và lãi chậm trả tính đến hết ngày 11/8/2023: **99.387.852 đồng**. Tổng cộng gốc và lãi là: **616.808.234 đồng** (Sáu trăm mười sáu triệu tám trăm linh tám nghìn hai trăm ba mươi bốn đồng).

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty cổ phần tập đoàn C chịu cả án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là **14.336.164 đồng** (Mười bốn triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn một trăm sáu mươi bốn đồng)

Hoàn trả Công ty Cổ phần TM&XD kiến trúc V số tiền **12.931.000 đồng** (Mười hai triệu chín trăm ba mươi một nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0065942 ngày 08/06/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội
- VKSND Q. Long Biên
- Chi cục THADS Q. Long Biên
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu